

**CHỦ ĐỀ: RAU – HOA- QUẢ**  
**CHỦ ĐỀ NHÁNH: QUẢ NGON CHO BÉ**

| Thứ<br>Hoạt động          |                                    | Thời gian | Thứ 2                                                                              | Thứ 3                                                                       |
|---------------------------|------------------------------------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| Đón trẻ                   |                                    | 80'-90'   | Cô đón trẻ vào lớp, rèn nề nếp cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định,               |                                                                             |
|                           |                                    |           |                                                                                    |                                                                             |
| Tắm nắng, Thể<br>dục sáng |                                    |           | * <b>Nội dung:</b>                                                                 | * <b>Mục tiêu</b>                                                           |
|                           |                                    |           | - Hô hấp: Tập hít vào thở ra.                                                      | - Phát triển thể lực cho trẻ                                                |
|                           |                                    |           | - Tay: Đưa sang ngang                                                              | -Trẻ tập đúng các động tác thể dục                                          |
|                           |                                    |           | - Lườn: Nghiêng người sang 2 bên.                                                  | - Trẻ hứng thú tham gia luyện tập                                           |
|                           |                                    |           | - Chân: Co duỗi từng chân                                                          | * <b>Chuẩn bị</b>                                                           |
|                           |                                    |           |                                                                                    | - Sân tập bằng phẳng                                                        |
|                           |                                    |           | - Xắc xô...                                                                        |                                                                             |
| Chơi - tập                | Chơi- tập<br>có chủ<br>định        | 30'-40'   | <b>PTVD</b>                                                                        | <b>HĐNB</b>                                                                 |
|                           |                                    |           | Bật xa bằng 2 chân                                                                 | Nhận biết quả cam ( STEAM)                                                  |
|                           |                                    |           | TCVD: Lộn cầu vòng                                                                 |                                                                             |
|                           |                                    |           |                                                                                    |                                                                             |
|                           | Đạo chơi<br>ngoài trời             | 35'-40'   | ` Cho trẻ dạo chơi ngoài trời: Quan sát cây ổi                                     |                                                                             |
|                           |                                    |           | Trò chơi vận động: Đuổi theo bóng; Bắt chuồn chuồn; con bọ dừa, kéo cưa lừa        |                                                                             |
|                           |                                    |           | ` Chơi tự do: Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời                                    |                                                                             |
|                           |                                    |           |                                                                                    |                                                                             |
|                           | Chơi- tập<br>ở các khu<br>vực chơi | 35'-40'   | * <b>Nội dung:</b>                                                                 | * <b>Mục tiêu:</b>                                                          |
|                           |                                    |           | Chơi thao tác vai: Bế em, cho em                                                   | ` Trẻ biết về KV chơi, lấy đồ chơi ra chơi                                  |
|                           |                                    |           | ăn....                                                                             | ` biết bế em, nấu ăn, cho em ăn, xâu hoa                                    |
|                           |                                    |           | Khu HĐVDV: Xâu hoa, ghép hình quả                                                  | Ghép hình, xem sách.....                                                    |
|                           |                                    |           | Chơi NT: Tô màu quả                                                                | Trẻ có kỹ năng chơi cạnh nhau, theo nhóm, nấu ăn, ghép hình, xem sách ..... |
|                           |                                    |           | Chơi VD: Chơi với ĐC vận động                                                      | ` - Trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi,                                            |
|                           |                                    |           | Khu vực đọc sách: Xem tranh ảnh về quả                                             | chơi xong cất vào nơi quy định                                              |
| Ăn trưa                   |                                    | 50'-60'   | Cô giúp trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa                  |                                                                             |
|                           |                                    |           | Cô nhắc trẻ ăn hết xuất ăn, vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ rửa tay, lau miệng, vệ sinh, |                                                                             |
| Ngủ trưa                  |                                    | 140'-150' | Cô chuẩn bị giường chiếu, gối cho trẻ. Cho trẻ nghe bài hát dân ca,                |                                                                             |
|                           |                                    |           |                                                                                    |                                                                             |
| Ăn phụ                    |                                    | 20-30`    | Cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, rửa tay, ngồi vào bàn ăn, cô chú ý quan tâm           |                                                                             |
|                           |                                    |           | Nhắc trẻ ăn hết xuất                                                               |                                                                             |
| Chơi - tập buổi<br>chiều  |                                    | 50'-60'   | LQKT: Nhận biết quả cam                                                            | TCM: Xé giấy, xé lá                                                         |
|                           |                                    |           | Đọc đồng dao: Bí ngô là cô đậu nành                                                |                                                                             |
|                           |                                    |           | Chơi tự do ở các khu vực chơi                                                      | Chơi tự do ở các khu vực chơi                                               |
| Ăn chính                  |                                    | 50'-60'   | Cô dạy trẻ rửa tay, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa, chia cơm ra bát cho trẻ           |                                                                             |
|                           |                                    |           | ăn, chú ý trẻ ăn chậm, biếng ăn, khi ăn không nói chuyện ăn xong rửa tay           |                                                                             |
| Chơi/ trả trẻ             |                                    | 50'-60'   | Cô cho trẻ chỉnh sửa lại trang phục gọn gàng, cho trẻ chơi tự do với               |                                                                             |
|                           |                                    |           | Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình, học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp.         |                                                                             |

**Thời gian thực hiện chủ đề: 3 tuần. Từ ngày 23/12 đến ngày 10/01/2025**  
Tuần 18: Từ ngày 06/01 đến ngày 10/01/2025  
Giáo viên phụ trách chính: Sáng: Đàm Thị Hồng Vân Chiều: Phạm Thùy Trang

| Thứ 4                                                                                 | Thứ 5           | Thứ 6                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------|
| nghe và biết lễ phép..                                                                |                 |                          |
|                                                                                       |                 |                          |
| <b>* Tổ chức hoạt động</b>                                                            |                 |                          |
| 1. Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi các kiểu đi rồi đứng lại thành vòng tròn |                 |                          |
| 2. Trọng động: Trẻ tập theo nhịp hô của cô mỗi động tác 1 - 2 lần.                    |                 |                          |
| 3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. kiểm tra vệ sinh vào lớp.            |                 |                          |
| VĐTN: Quả                                                                             |                 |                          |
|                                                                                       |                 |                          |
|                                                                                       |                 |                          |
| <b>HDVĐV</b>                                                                          | <b>VĂN HỌC</b>  | <b>Âm nhạc</b>           |
| Tô màu quả cam                                                                        | Truyện: Cây táo | DH: Quả                  |
|                                                                                       |                 | TC: Nghe âm thanh to nhỏ |
|                                                                                       |                 |                          |

xẻ, chi chi chành chành

|                                                                                                            |  |                                                                                                                                                            |                                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| <b>* Chuẩn bị: Khu vực chơi</b>                                                                            |  | <b>* Tổ chức hoạt động:</b>                                                                                                                                |                                |
| - Đồ chơi gia đình                                                                                         |  | ` Cô gọi trẻ vào lớp trò chuyện với trẻ về chủ đề, giới thiệu khu vực chơi, đồ chơi. Cho trẻ về từng nhóm chơi và lấy đồ chơi ra chơi.                     |                                |
| - Dây xâu, hoa, tranh ghép                                                                                 |  | Trong khi chơi cô đến từng nhóm nhập vai chơi cùng với trẻ, cô dạy trẻ cách Nấu ăn, bế em, xâu quả, ghép tranh, tô màu, lật mở trang sách, chơi bóng, vòng |                                |
| - Giấy A4 in quả                                                                                           |  | ..... Cô bao quát động viên, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.                                                                                                  |                                |
| - Bóng, vòng                                                                                               |  | ` Cô bao quát thấy trẻ chán chơi cô gợi ý để trẻ đổi khu vực chơi                                                                                          |                                |
| - Sách về quả                                                                                              |  | ` Kết thúc: Nhận xét nhóm chơi và nhắc trẻ cất đồ chơi cùng cô                                                                                             |                                |
| chia cơm cho trẻ, Cô giới thiệu các món ăn, cô động viên trẻ ăn hết xuất ăn, khi ăn không làm rơi vãi cơm, |  |                                                                                                                                                            |                                |
| Cô cho trẻ thực hiện một số thao tác đơn giản như rửa tay, lau mặt                                         |  |                                                                                                                                                            |                                |
| Khi trẻ dậy trò chuyện với trẻ sau đó cho trẻ đi vệ sinh và cất gối cùng cô, cất gối cùng cô.              |  |                                                                                                                                                            |                                |
| Cô dạy trẻ chuẩn bị phòng ngủ, chải chiếu, tự lấy gối, xếp gối...                                          |  |                                                                                                                                                            |                                |
| đến các trẻ                                                                                                |  |                                                                                                                                                            |                                |
| LQKTM: Truyện: Cây táo                                                                                     |  | Ôn: Bật xa bằng 2 chân                                                                                                                                     | Cho trẻ nghe hát bài hát trong |
|                                                                                                            |  | TCVĐ: Lộn cầu vòng                                                                                                                                         | Chủ đề                         |
| Chơi tự do ở các khu vực chơi                                                                              |  | Vệ sinh đồ dùng đồ chơi                                                                                                                                    | Chơi tự do ở các khu vực chơi  |
| Cô giới thiệu món ăn, nhắc trẻ cầm thìa bằng tay phải, động viên trẻ.                                      |  |                                                                                                                                                            |                                |
| lau miệng, uống nước                                                                                       |  |                                                                                                                                                            |                                |
| dùng đồ chơi ở lớp                                                                                         |  |                                                                                                                                                            |                                |
| Trẻ về nhắc trẻ chào cô giáo, các bạn.                                                                     |  |                                                                                                                                                            |                                |

Người lập

Phó Hiệu Trưởng